



| Stt<br>(No.)                                    | Tên hàng<br>(Item Description)                    | Mã vạch<br>(Barcode) | Số lượng<br>(Quantity) | ĐVT<br>(Unit) | Đơn giá<br>(Unit Price) | Thành tiền (VND)<br>(Amount) |
|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------|------------------------|---------------|-------------------------|------------------------------|
| 10                                              | 10006162<br>BINGGRAE Kem Melona dâu cây 80ml      | 8801104900034        | 64                     | CAI           | 20,223                  | 1,294,272                    |
| 11                                              | 10006162<br>BINGGRAE Kem Melona dâu cây 80ml      | 8801104900034        | 32                     | CAI           | 0                       | 0                            |
| 20                                              | 10006161<br>BINGGRAE Kem dưa lưới cây 80ml        | 8801104122504        | 40                     | CAI           | 20,223                  | 808,920                      |
| 21                                              | 10006161<br>BINGGRAE Kem dưa lưới cây 80ml        | 8801104122504        | 40                     | CAI           | 0                       | 0                            |
| 30                                              | 10335269<br>BINGGRAE Kem Pongta vị quýt 130ml T24 | 8801104949866        | 24                     | CAI           | 20,651                  | 495,624                      |
| 31                                              | 10335269<br>BINGGRAE Kem Pongta vị quýt 130ml T24 | 8801104949866        | 24                     | CAI           | 0                       | 0                            |
| 40                                              | 10006158<br>BINGGRAE Kem bánh cá đậu đỏ gói 150ml | 8801104190718        | 24                     | CAI           | 24,610                  | 590,640                      |
| 41                                              | 10006158<br>BINGGRAE Kem bánh cá đậu đỏ gói 150ml | 8801104190718        | 24                     | CAI           | 0                       | 0                            |
| 50                                              | 10334842<br>BINGGRAE Kem bánh cá su kem 150ml     | 8801104942485        | 24                     | CAI           | 26,215                  | 629,160                      |
| 51                                              | 10334842<br>BINGGRAE Kem bánh cá su kem 150ml     | 8801104942485        | 12                     | CAI           | 0                       | 0                            |
| Tổng giá trị trước thuế (Total excl VAT amount) |                                                   |                      |                        |               |                         | 3,818,616                    |
| - 5% (VAT)                                      |                                                   |                      |                        |               |                         | 0                            |
| - 8% (VAT)                                      |                                                   |                      |                        |               |                         | 305,489.28                   |
| - 10% (VAT)                                     |                                                   |                      |                        |               |                         | 0                            |
| - 15% (VAT)                                     |                                                   |                      |                        |               |                         | 0                            |
| Thuế GTGT (VAT Amount)                          |                                                   |                      |                        |               |                         | 305,489.28                   |
| Tổng giá trị đơn hàng (Total amount)            |                                                   |                      |                        |               |                         | 4,124,105.28                 |

**Người lập đơn hàng**  
(Created By)

**Quản lý ngành hàng**  
(Department Manager)

**Quản lý siêu thị**  
(Store Manager)

**Giám đốc cấp 2**  
(Regional Director)

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

**Nhà cung cấp lưu ý:**

- Giá mua trên đơn đặt hàng là giá mua chính thức, nếu có chênh lệch so với báo giá thì báo lại nhân viên đặt hàng để điều chỉnh giá trước khi giao hàng.
- Vui lòng điền số đơn đặt hàng và mã nhà cung cấp vào hóa đơn và phiếu giao hàng.